

Số: /QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất theo Giấy phép số 66/GP-UBND ngày 19/9/2024 cấp cho Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước dưới đất số 66/GP-UBND ngày 19/9/2024 cấp cho Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 336/TTr-STNMT ngày 09/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước dưới đất đã được UBND tỉnh cấp phép cho Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ tại Giấy phép số 66/GP-UBND ngày 19/9/2024, cụ thể như sau:

- Tên công trình khai thác: Công trình khai thác nước dưới đất.
- Nguồn nước khai thác: Nước dưới đất.
- Quy mô công trình khai thác: 50 m³/ngày đêm; chế độ khai thác: 365 ngày đêm/năm; 12 giờ/ngày đêm.
- Vị trí công trình khai thác nước dưới đất: Trong diện tích đất thực hiện dự án “Trang trại chăn nuôi lợn thịt, quy mô 2.400 con/lứa” tại buôn M’Blót, xã Ea Bông, huyện Krông Ana.
- Vị trí tọa độ, các thông số và phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000 Kinh tuyến trục 108 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰)		Chiều sâu đặt ống lọc (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động (m)	Tầng chứa nước khai thác	Phạm vi vùng bảo hộ
	X (m)	Y (m)	Từ	Đến				
GK	451546	1383893	35	60	29,6	38	Bazan Pliocen - Pleistocen; không áp	Khoảng cách không nhỏ hơn 20m tính từ miệng giếng

6. Phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình: Không nhỏ hơn 20m tính từ miệng giếng theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

Điều 2. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Trách nhiệm của Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ:

a) Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Quyết định này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản.

b) Mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt phải tuân thủ các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ tài nguyên nước mặt, nước dưới đất theo quy định pháp luật về tài nguyên nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan.

c) Lắp đặt, cắm biển chỉ dẫn, bảo vệ biển chỉ dẫn về vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình của mình; bảo vệ nguồn nước mình đang trực tiếp khai thác, sử dụng; theo dõi, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình. Trường hợp phát hiện hành vi gây ô nhiễm hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, không bảo đảm an toàn cho việc khai thác nước của công trình và các hành vi vi phạm pháp luật về tài nguyên nước khác trong phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác thì phải kịp thời ngăn chặn, đồng thời báo cáo ngay đến chính quyền địa phương nơi gần nhất để xử lý.

d) Phối hợp với UBND huyện Krông Ana, UBND xã Ea Bông và các cơ quan liên quan xác định ranh giới phạm vi của vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trên thực địa sau khi được phê duyệt và công bố. Đồng thời báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, giám sát theo quy định.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực liên quan đến thông tin, số liệu đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước trong hồ sơ đề nghị cấp phép khai thác tài nguyên nước.

e) Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước nhưng không làm thay đổi nội dung được quy định tại Điều 1 của Quyết định này thì tiếp tục kế thừa kết quả phê duyệt này.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định, đề nghị UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt đối với công trình khai thác nước dưới đất của Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ tại Tờ trình số 336/TTr-STNMT ngày 09/10/2024.

b) Phối hợp với Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

3. Trách nhiệm của UBND huyện Krông Ana:

a) Trong thời hạn 42 ngày kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt, UBND huyện Krông Ana gửi thông báo về kế hoạch xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh trên thực địa đến UBND xã Ea Bông, Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ và tổ chức, cá nhân liên quan phối hợp thực hiện việc xác định ranh giới phạm vi, vị trí đặt biển chỉ dẫn vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa.

b) Tổ chức xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa. Sau khi hoàn thành việc xác định ranh giới vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt trên thực địa, phải gửi thông báo tới Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả hoàn thành.

c) Tổ chức việc công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

d) Thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động trong vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn; tiếp nhận thông tin, giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của các công trình khai thác nước trên địa bàn theo thẩm quyền.

4. Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh) tổ chức việc công bố trên các các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử của địa phương theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Krông Ana, Giám đốc Trung tâm Công nghệ và Công thông tin điện tử tỉnh, Chủ tịch UBND xã Ea Bông, Hộ chăn nuôi Lê Minh Vũ và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (d_6b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thiên Văn